TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠCH AN** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - tự do - hạnh phúc**

Bản án số: 15 /2017/ HSST
Ngày 17/11/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH AN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương
- Các Hội thẩm nhân dân:

1- Ông: Đinh Xuân Lễ - Nghề nghiệp: Cán bộ

Nơi công tác: Phòng nội vụ huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng.

2- Bà Nguyễn Thị Hằng - Nghề nghiệp: Cán Bộ.

Nơi công tác: Hội Nông dân huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng.

- Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Võ Thị Xuân Ký - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thạch An , tỉnh Cao Bằng.
- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch an tham gia phiên tòa: Ông: Nông Quốc Toản - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2017. Tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2017/HSST ngày 13 tháng 10 năm 2017.

Đối với bị cáo: Hoàng Văn Th - Sinh ngày 11 tháng 3 năm 1987

Nơi đăng ký NKTT: Thôn Đ, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Chỗ ở hiện nay: Thôn Đ, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Nùng; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.

Con ông: Hoàng Văn T - Đã chết và bà Nông Thị Đ - Sinh năm 1956; Trú tại: Thôn Đ, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Vợ: Lý Thị C - Sinh năm 1991.

Con: Có 02 con, con lớn Sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2015

Chỗ ở: Thôn Đ, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng

Tiền án;Tiền sự: Không có

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công An huyện T, tỉnh Cao bằng.

Bị cáo có mặt tại phiên toà

- Những người làm chứng:

1, Nguyễn Văn T - Sinh năm 1973

Trú tại: K, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

2, Lô Văn S - Sinh năm 1984

Trú tại: Thôn Đ, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng

Người làm chứng vắng mặt tại phiên toà

NHẬN THẤY:

Bị cáo Hoàng Văn Th bị Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố về hành vi phạm tội như sau: Khoảng 09 giờ 20 phút Ngày 23 tháng 6 năm 2017 tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Hình sự - Kinh tế - Ma tuý Công an huyện T đang làm nhiệm vụ tại khu vực Khau X, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng phát hiện Nguyễn Văn T đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý (Hít heroine), khi thấy tổ công tác của Công an huyện T, T bỏ chạy, đồng thời vứt mảnh giấy bạc cùng chiếc bật lửa dùng để sử dụng ma tuý vào bụi rậm. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản phạm pháp quả tang đối với Nguyễn Văn T, về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý.

Qua đấu tranh đối tượng T khai nhận số ma tuý vừa sử dụng là mua với Hoàng Văn Th 02 (hai) tép heroine với số tiền là 200.000,đ (hai trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma tuý T đem ra sử dụng thì bị tổ công tác của Công An huyện T phát hiện và bắt quả tang.

Căn cứ lời khai Nguyễn Văn T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công An huyện T đã khám xét khẩn cấp người và nhà ở của Hoàng Văn Th. Kết quả khám xét: Phát hiện tại túi quần bò đằng trước bên trái của Hoàng Văn Th đang mặc có 01 gói nhỏ ni lon, mở gói ni lon ra bên trong có 02 gói nhỏ được gói bằng giấy bạc màu trắng, mở 02 gói nhỏ giấy bạc ra thấy bên trong có chất bột màu trắng ngà nghi là (Heroin), 01 (một) bao thuốc lá "du lịch" trắng đặt trên bàn, phía bên phải theo đường xuống bếp, bên trong bao thuốc lá có 02 gói nhỏ được gói bằng giấy bạc màu trắng, mở 02 (hai) gói ra thấy bên trong có chất bột màu trắng ngà nghi là (Heroin), tại chân tủ gỗ từ cửa chính vào bên phải, có 01 gói nhỏ được gói bằng giấy bạc màu trắng, mở gói nhỏ ra thấy bên trong có chất bột màu trắng ngà nghi là (Heroin), phát hiện trong tủ đựng quần áo bên trái đường xuống bếp có 01 (một) tờ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam mệnh giá 200.000,đ (Hai trăm nghìn đồng) và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen xám, có lắp sim Vinaphone số thuê bao 0123696413, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIETTEL màu xanh, nắp lưng bị vỡ, 01 quần bò màu xám có dính nhiều bùn đất, bị rách ở đầu gối bên trái, quần của Th. Tất cả vật chứng, đồ vật, tài sản trên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công An huyện Thạch An đã tiến hành lập biên bản thu giữ tang vật và biên bản tạm giữ đồ vật tài sản và tiến hành lập biên bản niêm phong tang vật theo quy định của pháp luật.

Tại Cơ quan điều tra Th khai nhận bản thân là đối tượng nghiện ma tuý (sử dụng từ năm 2014), đến khoảng tháng 5 năm 2017 để có ma túy sử dụng Th thường đi nhờ xe máy những người đi đường để đến bến xe khách thành phố Cao Bằng nhờ một người đàn ông dáng người thấp bé, cao tầm 1m 60, khoảng 30 tuổi (Th không biết tên và địa chỉ cụ thể) mua Heroin. Mỗi lần mua từ 200 (hai trăm nghìn đồng) đến 1.000.000,đ (Một triệu đồng). Sau khi mua về Th đem chia nhỏ ra thành nhiều gói (tép) để sử dụng và bán lại cho những người nghiện khác để kiếm lời. Lần gần đây nhất là ngày 22 tháng 6 năm 2017, Th đến khu vực bến xe khách thành phố Cao Bằng mua Heroin với một người đàn ông trên với giá 700.000,đ (bảy trăm nghìn đồng chẵn) được 07 (bảy) tép Heroin từ 07

(bảy) tép Heroin này Th đem về nhà sử dụng một ít và chia nhỏ ra được thêm 01 (một) tép nữa, vừa để sử dụng vừa để bán lại cho những người nghiện khác nhằm kiếm lời để có vốn xoay vòng.

Khi trao đổi mua bán He roin Th thường liên lạc, trao đổi với các đối tượng mua He roin bằng chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA có số IMEI: 353107/02/812852/4 và được gắn 01 thẻ sim, số thuê bao 01236 969 413. Địa điểm mua bán chủ yếu diễn ra tại nhà ở của Th thuộc xóm Đ, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Cụ thể Hoàng Văn Th đã bán cho:

+ Nguyễn Văn T 03 (ba) lần, mỗi lần 01 (một) tép với giá 100.000,đ/tép hai lần đầu không nhớ rõ thời gian, lần thứ ba là ngày 23 tháng 6 năm 2017, Th bán cho Tộ 02 (hai) tép với giá 100.000,đ (một trăm nghìn đồng)/ tép lấy 200.000,đ (Hai trăm nghìn đồng).

+ Lô Văn S trú tại xóm Đ, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng 04 (bốn) lần, 03 lần đầu Th không nhớ thời gian cụ thể) mỗi lần 01 (một) tép với giá 100.000,đ (một trăm nghìn đồng)/tép. Lần thứ tư Th bán cho So 01 (một) tép với giá 40.000,đ (Bốn mươi nghìn đồng), và S cầm cố thêm 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIETTEL, màu xanh số IMEI1: 354091060 673 254 và IMEI2 3540 9106 0673 262, lắp 01 thẻ sim số thuê bao: 01205873728. Sau khi mua He roin S hỏi Th "Em chơi ở đây được không?" Ý S nói là sử dụng ma tuý tại nhà Th được không), Th đồng ý và nói " Chơi xong thì về luôn" (Ý nói là sử dụng ma tuý xong thì về đi) sau đó Lô Văn S mang số He rôin vừa mua được với Th ra sử dụng gần bàn để ti vi, tại gian nhà bên trái từ cửa chính đi vào còn Th đi ra ngoài nhà, Lô Văn S sử dụng xong cũng đi về nhà luôn.

Còn đối với Nguyễn Văn T trong ngày 23 tháng 6 năm 2017 sau khi mua Heroine với Th xong cũng sử dụng ma tuý ngay tại nhà của Th, nhưng do T không hỏi Th và Th cũng không biết T sử dụng heroin tại nhà mình, nên không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự lần này đối với Hoàng Văn Th.

Ngày 23 tháng 6 năm 2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công An huyện T đã tiến hành mở niêm phong cân xác định trọng lượng số chất bột màu trắng ngà nghi là Heroine được đựng trong 03 chiếc phong bì có ghi số thứ tự: số (01, 02,03) thu giữ được của Hoàng Văn Th và đồng thời lấy toàn bộ số chất bột màu trắng ngà nghi là He roine đựng trong 03 phong bì trên cho toàn bộ chất bột màu trắng ngà nghi là He roine cho vào 01 phong bì thư niêm phong lại để gửi giám định chất ma tuý. Mặt trước phong bì thư ghi: " Mẫu gửi giám định chất ma tuý Hoàng Văn Th, sinh năm 1987, bắt khẩn cấp ngày 23 tháng 6 năm 2017". Mặt sau có chữ ký của đối tượng và những người cùng tham gia trên phần giáp lai của phong bì thư có đóng 04 con dấu của cơ quan Cảnh sát điều tra Công An huyện T, tỉnh Cao Bằng tại bốn góc bì thư.

Ngày 26 tháng 6 năm 2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công An huyện T đã ra quyết định trưng cầu giám định số 21, trưng cầu phòng kỹ thuật hình sự Công An tỉnh Cao Bằng giám định chất ma tuý đối với số chất bột màu trắng ngà nghi là he roine đã thu giữ được của Hoàng Văn Th.

Tại bản kết luận giám định số: 125/GĐMT ngày 07 tháng 7 năm 2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công An tỉnh Cao Bằng kết luận "Mẫu chất bột gửi giám

định là ma tuý, có trọng lượng là 0,1735g (Không phẩy một bảy ba năm gam), loại: Heroine.

He roine là chất ma tuý nằm trong danh mục I, STT:20, Nghị định số: 82/2013/NĐ-CP, ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ.

Vật chứng được gửi đi giám định không hoàn lại.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo Hoàng Văn Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết quả giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những hành vi trên bị cáo Hoàng Văn Th bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch an, Cao Bằng ra cáo trạng số: 15/CTr-KSĐT, ngày 10 tháng 10 năm 2017 truy tố về tội " Mua bán trái phép chất ma tuý" được quy định tại Điểm b, Khoản 2, Điều 194 và tội " Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma tuý" được quy định tại khoản 1 Điều 198 của Bộ luật hình sự.

Đối với một người đàn ông mà bị cáo thường mua ma tuý do bị cáo không biết tên và địa chỉ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công An huyện T đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được đối tượng như bị cáo đã mô tả. Do đó không có cơ sở để điều tra mở rộng vụ án.

Về vật chứng:

+ 01 (một) phong bì thư niêm phong mặt trước ghi: "01 (một) tờ tiền mệnh giá 200.000,đ (hai trăm nghìn đồng) tiền ngân hàng Nhà nước Việt nam, số Seri: DY11098252". Mặt sau có chữ ký của đối tượng và những người cùng tham gia trên phần giáp lai của phong bì thư, có đóng 04 (bốn) con dấu của Công an xã Canh Tân, huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng tại 04 (bốn) góc bì thư;

+ 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA đã qua sử dụng, điện thoại có số IMEI: 353107/02/812852/4 được gắn 01 (một) thẻ sim số thuê bao: 01236969413;

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIETTEL, màu xanh đã qua sử dụng, điện thoại có số IMEI1: 354091060673254 và IMEI2: 354091060673262 bên trong có lắp 01 (một) thẻ sim số thuê bao: 01205873728;

- 01 (một) quần bò màu xám có dính nhiều bùn đất, bị rách ở đầu gối bên trái, quần đã qua sử dụng.

Tại phiên toà vị đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện T thực hành quyền công tố đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và đề cập đến nhân thân trước khi phạm tội về tiền án, tiền sự, cũng như những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định như cáo trạng đã truy tố và đề nghị áp dụng Điểm b khoản 2 Điều 194; Khoản 1 Điều 198, Điều 50; Điểm p khoản 1 điều 46, của Bộ luật hình sự. Đồng thời đề nghị xử phạt bị cáo từ 07 đến 08 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma tuý, 02 đến 03 năm tù về tội chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma tuý và đề cấp đến việc sử lý vật chứng vụ án.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Bị cáo Hoàng Văn Th được sinh ra và lớn lên tại thôn Đ, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng bị cáo được gia đình nuôi dưỡng ăn, học đến lớp 12/12 ở nhà làm ruộng. Tuy bị cáo Th đã được học đến lớp 12/12, có nhận thức nhất định về pháp luật, nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân, ăn chơi đua đòi khi không làm chủ được bản thân đã sử dụng và dẫn đến nghiện ma túy. Để có ma túy sử dụng bị cáo đã nhiều lần đến khu vực bến xe thành phố C, tỉnh Cao Bằng mua ma túy (Heroine) với 01 người đàn ông không biết tên, địa chỉ, mỗi lần mua ma tuý bị cáo mua từ 200.000,đ (Hai trăm nghìn đồng) đến 1.000.000,đ (Một triệu đồng). Khi mua được Heroine bị cáo đã tự tách ra thành nhiều gói nhỏ (tép) bị cáo lấy một phần để cho bản thân sử dụng số còn lại bán lẻ cho những người nghiện xung quanh lấy tiền chêch lệch để quay vòng mua ma túy (Heroine) về sử dụng cho bản thân. Cụ thể ngày 22 tháng 6 năm 2017, Hoàng Văn Th đi đến khu vực bến xe khách thành phố C, tỉnh Cao Bằng mua ma tuý (Heroine) với người đàn ông trên với số tiền là 700.000,đ (Bảy trăm nghìn đồng) được 07 tép, từ 07 tép Heroine này bị cáo đem về nhà sử dụng một ít và chia nhỏ ra được thêm 01 (một) tép vừa để sử dụng, vừa bán lại cho những người nghiện khác nhằm kiếm lời để có vốn xoay vòng. Cụ thể Th đã bán cho Nguyễn Văn T 03 (ba) lần, hai lần đầu bị cáo (Th) không nhớ rõ thời gian chỉ nhớ được bán cho T mỗi lần 100.000,đ (một trăm nghìn đồng)/ tép. Lần thứ ba là ngày 23 tháng 6 năm 2017 th bán cho T 02 (hai) tép Heroine với giá 100.000,đ/tép lấy 200.000,đ (hai trăm nghìn đồng). Ngoài ra bị cáo (Th) còn được bán cho Lô Văn S 04 lần, (ba lần đầu bị cáo không nhớ rõ thời gian), mỗi lần bị cáo bán cho S 01 (một) tép với giá 100.000,đ (một trăm nghìn đồng). Lần thứ 4 là ngày 23 tháng 6 năm 2017 bị cáo bán cho S 01 (một) tép Heroine với giá 40.000,đ và So cầm cố thêm 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIETTEL, màu xanh IMEI1: 354091060673254 và IMEI2: 354091060673262 bên trong có lắp 01 (một) thẻ sim số thuê bao: 01205873728;

Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo Th khai nhận trong khoảng thời gian ngắn từ tháng 5 năm 2017 đến ngày 23 tháng 6 năm 2017 bị cáo đã nhiều lần ra thành phố C mua ma tuý (Heroine), mỗi lần mua từ 200.000,đ (hai trăm nghìn đồng) đến 700.000,đ (bảy trăm nghìn đồng) về chia thành gói (tép) nhỏ để sử dụng cho bản thân và bán lẻ cho các đối tượng nghiện ma túy thuộc địa bàn xã C và xã Đ, huyện T. Cụ thể bị cáo đã bán cho Nguyễn Văn T một lần 03 (ba) gói nhỏ (tép), mỗi tép 100.000,đ (một trăm nghìn đồng) và bị cáo bán cho Lô Văn S 04 lần, ba lần đầu là 100.000,đ (một trăm nghìn đồng) / tép, lần thứ 4 là 40.000,đ và cầm cố thêm 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIETTEL lấy 01 tép.

Sau khi S mua ma tuý với Th, S có hỏi bị cáo (Th) là sử dụng ma tuý tại nhà Th được không, bị cáo đã đồng ý cho S sử dụng ma tuý trại nhà Th vị trí sử dụng gần bàn ti vi, tại gian nhà bên trái từ cửa chính đi vào.

Còn đối với Nguyễn Văn T trong ngày 23 tháng 6 năm 2017 sau khi mua Heroine với Th xong cũng sử dụng ma tuý ngay tại nhà của Th, nhưng do T

không hỏi Th và Th cũng không biết T sử dụng heroin tại nhà mình, nên không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Hoàng Văn Th. Đối với một người đàn ông mà bị cáo thường mua ma tuý do bị cáo không biết tên và địa chỉ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công An huyện T đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được đối tượng như bị cáo đã mô tả. Do đó không có cơ sở để điều tra mở rộng vụ án. Nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét.

Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp và lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, tài liệu có trong hồ sơ và phù hợp với kết quả tranh luận tại phiên toà. Do vậy tại bản cáo trạng số: 15/CTr - KSĐT ngày 10 tháng 10 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo Hoàng Văn Th về tội: "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo điểm b khoản 2 điều 194 và tội chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma tuý theo khoản 1 Điều 198 Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất mức độ phạm tội của bị cáo là thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương, đồng thời cũng là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Hội đồng xét xử kết luận: Bị cáo Hoàng Văn Th phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma tuý" và tội chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma tuý.

Xét về nhân thân bị cáo: Về tiền án, tiền sự: Không có nhưng bị cáo là người sử dụng ma tuý.

Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải do vậy bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1 điều 46 - BLHS.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy: Cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định thì mới đủ điều kiện để bị cáo cải tạo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên Tòa về áp dụng điều luật, xử lý vật chứng cũng như mức hình phạt là có căn cứ pháp luật cần được chấp nhận.

Vật chứng gồm có:

+ 01 (một) phong bì thư niêm phong mặt trước ghi: "01 (một) tờ tiền mệnh giá 200.000,đ (hai trăm nghìn đồng) tiền ngân hàng Nhà nước Việt nam, số Seri: DY11098252". Mặt sau có chữ ký của đối tượng và những người cùng tham gia trên phần giáp lai của phong bì thư, có đóng 04 (bốn) con dấu của Công an xã Canh Tân, huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng tại 04 (bốn) góc bì thư; Số tiền này do bị cáo mua bán trái phép chất ma tuý cho Tộ mà có. Do vậy cần được tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA đã qua sử dụng, điện thoại có số IMEI: 353107/02/812852/4 được gắn 01 (một) thẻ sim số thuê bao: 01236969413; Chiếc điện thoại này bị cáo thường sử dụng để trao đổi mua bán trái phép chất ma tuý.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIETTEL, màu xanh đã qua sử dụng, điện thoại có số IMEI1: 354091060673254 và IMEI2: 354091060673262

bên trong có lắp 01 (một) thẻ sim số thuê bao: 01205873728; Là của Lô văn So cầm cố để có tiền mua ma tuý về sử dụng.

- 01 (một) quần bò màu xám có dính nhiều bùn đất, bị rách ở đầu gối bên trái, quần đã qua sử dụng. Là của bị cáo đang mặc đã sử dụng để cất giữ ma tuý khi khám xét đã phát hiện.

Về xử lý vật chứng: Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 41 của Bộ luật hình sự và Điều 76 BLTTHS. Để xử lý.

Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn Th phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn Th

- Phạm tội: Mua bán trái phép chất ma tuý và tội chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma tuý

Áp dụng: Điểm b khoản 2 điều 194; Khoản 1 Điều 198; Điều 50; Điểm p khoản 1, Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo: Hoàng Văn Th 07 (Bảy) năm tù về tội mua bán trái phép chất ma tuý và 02 (hai) năm tù về tội chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma tuý.

Tổng hợp hình phạt cho cả hai tội là 09 (chín) năm tù. Thời hạn thụ hình được tính từ ngày 23 tháng 6 năm 2017.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự; Điều 76 - Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên:

Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) quần bò màu xám có dính nhiều bùn đất, bị rách ở đầu gối bên trái, quần đã qua sử dụng.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 200.000,đ (Hai trăm nghìn đồng) do mua bán trái phép chất ma tuý mà có. Số tiền này được đựng trong 01 (một) phong bì thư niêm phong mặt trước ghi: " 01 (một) tờ tiền mệnh giá 200.000,đ (hai trăm nghìn đồng) tiền ngân hàng Nhà nước Việt nam, số Seri: DY11098252". Mặt sau có chữ ký của đối tượng và những người cùng tham gia trên phần giáp lai của phong bì thư, có đóng 04 (bốn) con dấu của Công an xã Canh Tân, huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng tại 04 (bốn) góc bì thư;

Tịch thu phát mại sung công quỹ Nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA đã qua sử dụng, điện thoại có số IMEI: 353107/02/812852/4 được gắn 01 (một) thẻ sim số thuê bao: 01236969413;

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIETTEL, màu xanh đã qua sử dụng, điện thoại có số IMEI1: 354091060673254 và IMEI2: 354091060673262 bên trong có lắp 01 (một) thẻ sim số thuê bao: 01205873728;

Toàn bộ vật chứng trên hiện đang được lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch An. Thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 11 tháng 10 năm 2017 giữa cơ quan Công An huyện Thạch an và

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Th. Và sẽ được đưa ra thi hành khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Về án phí : Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án của Uỷ ban thường vụ quốc hội.

Buộc bị cáo Hoàng Văn Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000,đ (Hai trăm nghìn đồng) Sung công quỹ Nhà nước.

Án xử sơ thẩm tuyên công khai, báo cho bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Các Hội Thẩm nhân dân	**Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**
(Đã ký)	(Đã ký)
Đinh Xuân Lễ	
Nguyễn Thị Hằng	**Nguyễn Thị Hương**